

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HOÁ  
**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**  
Số 3006/SNN&PTNT-TT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày 08 tháng 8 năm 2019

V/v báo cáo kết quả sản xuất  
mía và mía nguyên liệu.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã trồng mía nguyên liệu.

Đề chuẩn bị cho Hội nghị tổng kết sản xuất mía đường 2018-2019, kế hoạch 2019-2020 và định hướng 2020-2021; Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị UBND các huyện, thị xã trồng mía báo cáo một số nội dung như sau:

1. Báo cáo kết quả sản xuất vụ mía 2018- 2019; kết quả diện tích và dự kiến năng suất vụ mía 2019-2020, những khó khăn thuận lợi và nguyên nhân, giải pháp (*phần số liệu có phụ lục kèm theo*);

2. Kế hoạch sản xuất 2019-2020; định hướng kế hoạch 2020-2021.

3. Đề xuất, kiến nghị.

Báo cáo gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT trước ngày 15/8/2019, đồng thời gửi bản điện tử qua địa chỉ Email: [phongtrongtrot.th@gmail.com](mailto:phongtrongtrot.th@gmail.com) hoặc [huynhhttsnn@gmail.com](mailto:huynhhttsnn@gmail.com) ./.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên; *[Handwritten mark]*
- Giám đốc Sở (b/c);
- Lưu VT-TT.

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Viết Thái**

UBND huyện:.....

**Phụ lục: BÁO CÁO TÌNH HÌNH SẢN XUẤT MÍA NGUYÊN LIỆU**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	2018-2019	2019-2020	KH 2020-2021
<b>1</b>	<b>Mía ăn + mía nguyên liệu</b>				
	Diện tích	<i>Ha</i>			
	Năng suất	<i>Tấn/ha</i>			
	Sản lượng	<i>Tấn</i>			
<b>2</b>	<b>Mía nguyên liệu</b>				
	Diện tích	<i>Ha</i>			
	Năng suất	<i>Tấn/ha</i>			
	Sản lượng	<i>Tấn</i>			
	Giá mía nguyên liệu bình quân tại ruộng	<i>đ/tấn</i>			
<b>3</b>	<b>Mía thâm canh (theo Tiêu chí tại QĐ 130/QĐ-SNNPTNT ngày 07/3/2019: về diện tích, năng suất, ...)</b>	<i>Ha</i>			
<b>4</b>	<b>Diện tích mía trồng mới</b>	<i>Ha</i>			
	Mía trồng mới được trồng từ ruộng nhân giống				
	Trong đó: mía trồng mới được trồng từ giống nhân từ nuôi cấy mô				
<b>5</b>	<b>Mía có tưới</b>				
	Tưới tràn				
	Tưới phun mưa				
	Tưới tiết kiệm (tưới nổi)				
	Diện tích có tưới được hưởng chính sách				
<b>5</b>	<b>Cơ giới hóa</b>	<i>Ha</i>			
	Khâu trồng				
	Khâu chăm sóc ( <i>làm cỏ, bón phân, ...</i> )				
	Khâu thu hoạch				
	CGH Đồng bộ ( <i>làm đất, trồng, ch sóc, th. hoạch</i> )				
<b>6</b>	<b>Tình hình thiệt hại do thiên tai (bị hạn, đổ gãy, ngập úng, ...đến thời điểm báo cáo)</b>	<i>Ha</i>			
	Trên 70% diện tích				
	Từ 30-70% diện tích				
<b>7</b>	<b>Chuyển đổi cơ cấu cây trồng</b>	<i>Ha</i>			
-	<b>Cây trồng khác chuyển sang mía</b>	<i>Ha</i>			
	Cây sắn chuyển sang trồng mía				
	Cây lúa chuyển sang mía				
	Cây lâm nghiệp chuyển sang mía, ...				
	Cây ăn quả chuyển sang mía				
-	Cây rau quả, hoa màu chuyển sang mía				
	Cây trồng khác chuyển sang mía				
-	<b>Mía chuyển sang cây trồng khác</b>				
	Mía chuyển trồng lúa				
	Mía chuyển trồng cây Lâm nghiệp				
	Mía chuyển sang trồng sắn				
	Mía chuyển sang trồng rau quả, hoa màu				
	Mía chuyển sang cây ăn quả				
	Mía chuyển sang cây thức ăn chăn nuôi				
	Mía chuyển sang trang trại chăn nuôi, XD nhà máy, giao thông, ..				
<b>8</b>	<b>Tích tụ, tập trung đất đai</b>	<i>%</i>			
	Diện tích hộ >5 ha				
	Diện tích hộ 1-5 ha				
<b>9</b>	<b>Đất đang trồng mía</b>	<i>Ha</i>			
	Đất đồi				
	Đất bãi				
	Đất ruộng				
<b>10</b>	Diện tích cách xa nhà máy trên 30 km	<i>Ha</i>			
<b>11</b>	Vùng có khả năng tưới	<i>Ha</i>			
<b>12</b>	Vùng có lợi thế trồng mía	<i>Ha</i>			

**Ghi chú:** vụ mía 2019-2020: báo cáo dự kiến năng suất, sản lượng; 2020-2021: định hướng kế hoạch.